TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07/4/2023
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Trị.
2. Bà Nguyễn Thị Diễm Chi.

-***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Ngọc Nữ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa: Ông Trần Bình Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 368/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc: "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Mỹ T, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Khối H, thị trấn P, huyện S, tỉnh Bình Định.

2. Bị đơn: Ông Lý Xuân H, sinh năm 1980 (vắng mặt lần 02 không rõ lý do);
Địa chỉ: Khối H, thị trấn P, huyện S, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 16 tháng 10 năm 2022, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lê Thị Mỹ T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân*:* Bà và ông Lý Xuân H trước khi cưới có tự nguyện tìm hiểu nhau, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đi đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2004 tại UBND xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Vợ chồng bà chung sống hạnh phúc thời gian đầu sau khi cưới thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên lời qua tiếng lại không ai chịu nhịn ai. Ông H được cha mẹ cưng chiều từ nhỏ nên mặc dù nhà nghèo nhưng vẫn lười lao động, không lo làm ăn, thiếu trách nhiệm với vợ-con. Thời gian chung sống ông H thì bà bị ông đánh đập nhiều lần một cách dã man; vì các con bà đã cố nhẫn nhịn và cho ông nhiều cơ hội sửa sai để vợ chồng lo làm ăn nuôi dạy các con khôn lớn nên người nhưng vẫn không mang lại kết quả tốt đẹp. Bà không thể nào chấp nhận một người chồng như vậy nên từ đầu năm 2022 bà đã bỏ vô TP Hồ Chí Minh làm ăn, vợ chồng đã chính thức sống ly thân và không còn thương yêu, quan tâm nhau nữa. Hôm nay bà thấy thuẫn vợ chồng đã xảy ra trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống vợ chồng không thể kéo dài, bà không còn tình cảm với ông H nữa, bà yêu cầu được ly hôn ông Lý Xuân H.

- Về con chung: Vợ chồng bà có 02 con chung tên Lý Lê Xuân P, giới tính: Nam, sinh ngày 01/5/2004 và Lý Lê Xuân H1, giới tính: Nam, sinh ngày 10/4/2009 (con chung H1 hiện đang ở với bà). Khi ly hôn, đối với con chung Lý Lê Xuân P đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết; đối với con chung Lý Lê Xuân H1 bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành. Bà không yêu cầu ông Lý Xuân H cấp dưỡng nuôi con chung (H1).

-Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Lý Xuân H vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Về các thủ tục giải quyết vụ án ly hôn đã được Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn thực hiện việc cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại Điều 177 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc, hòa giải, tiếp cận và công khai chứng cứ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có văn bản hoặc quan điểm gửi đến Tòa án; không cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Như vậy ông H không xem trọng cuộc hôn nhân giữa ông và bà T. Nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Theo xác nhận ngày 18/10/2022 của Công an thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định: Ông Lý Xuân H, sinh năm 1980, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 2, khối Hòa Lạc, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Ông H có mặt tại địa phương.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét từ khi Tòa thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật tố tụng của các đương sự đúng theo quy định.

Tuy nhiên, nguyên đơn là bà Lê Thị Mỹ T có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Lý Xuân H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Áp dụng các Điều 8, 9, 56,71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Mỹ T. Về hôn nhân: Bà T được ly hôn ông Lý Xuân H. Về con chung: Giao con chung tên Lý Lê Xuân H1, sinh ngày 10/4/2009 cho bà T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (con chung Lý Lê Xuân H1 có yêu cầu ở với mẹ là Bà Lê Thị Mỹ T) ; ông Lý Xuân H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà T không yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vụ án Hôn nhân và Gia đình khởi kiện ly hôn. Bị đơn ông Lý Xuân Hiển có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tổ 2, khối H, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Lê Thị Mỹ T có đơn xét xử vắng mặt; ông Lý Xuân H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Lý Xuân H là hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Tây Sơn,

tỉnh Bình Định ngày 31/12/2004 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, 9 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.2] Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xảy ra tranh cãi. Ông H được ba mẹ cưng chiều từ nhỏ, lại có tính lười lao động nên khi có gia đình, ông H không lo làm ăn, chăm lo cho cuộc sống gia đình. Thời gian chung sống, bà cũng nhiều lần bị ông H hành hung, dùng bạo lực. Vợ chồng đã cố gắng khắc phục chung sống với nhau vì con nhưng không được. Bà đã bỏ vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn từ đầu năm 2022 và cũng chính là thời điểm vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn , hôn nhân không được hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân.

Mặc dù ông Lý Xuân H đã được Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập nhiều lần để làm việc, hòa giải tiếp cận và công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do. Việc ông H không đến Tòa làm việc, không có quan điểm gửi đến Tòa án chứng tỏ ông H không có trách nhiệm với hôn nhân của chính mình. Như vậy, có căn cứ xác định hôn nhân giữa bà T và ông H không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân thời gian dài; do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T.

[2.3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Lý Lê Xuân P (giới tính: Nam), sinh ngày 01/5/2004 và Lý Lê Xuân H1, giới tính: Nam, sinh ngày 10/4/2009. Con chung Lý Lê Xuân P đã trưởng thành nên bà T không yêu cầu giải quyết ; con chung H1 hiện đang ở với bà T. Khi ly hôn, bà T yêu cầu được tiếp tục được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung Lý Lê Xuân H1 đến trưởng thành. Do đó, cần giao con chung Lý Lê Xuân H1 cho bà T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014 (con chung Lý Lê Xuân H1 có yêu cầu ở với mẹ là bà Lê Thị Mỹ T) .

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu nên miễn xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T không yêu cầu nên miễn xét.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ vào quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần buộc bà Lê Thị Mỹ T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào khoản tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007461 ngày 17/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; bà Tt đã nộp xong án phí.

[4] Lời phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 273; Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 8, 9, 56, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Mỹ T.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Mỹ T được ly hôn với ông Lý Xuân H.

- Về con chung: Giao con chung tên Lý Lê Xuân H1, sinh ngày 10/4/2009 cho bà Tuyết tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo đến trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu nên miễn xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi đến thăm nom, chăm sóc, giúp đỡ con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Lê Thị Mỹ T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào khoản tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007461 ngày 17/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; bà T đã nộp xong án phí.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại cấc Điều 6, 7 và 7 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- UBND xã Bình Tường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Triều